

Số: **198**/MĐC-TCCB

Hà Nội, ngày **22** tháng **4** năm 2019

Về việc tổ chức Hội nghị đối thoại giữa
lãnh đạo Nhà trường với cán bộ, viên chức trẻ

Kính gửi: Các đơn vị trong trường

Thực hiện chương trình công tác năm học 2018 - 2019, Nhà trường tổ chức Hội nghị đối thoại giữa lãnh đạo Nhà trường với cán bộ, viên chức trẻ nhằm lắng nghe và giải đáp thắc mắc, trao đổi về các mặt hoạt động đối với cán bộ, viên chức trẻ của Nhà trường.

Thời gian: 9h00 ngày 26/4/2019 (thứ Sáu).

Địa điểm: Hội trường 300.

Thành phần tham dự:

- Đảng ủy, Ban Giám hiệu;
 - Đại diện lãnh đạo các đơn vị: Phòng, Khoa, Ban, Trạm, Trung tâm;
 - Đại diện Ban chấp hành Công đoàn Trường, Ban chấp hành Đoàn thanh niên và Hội sinh viên Trường;
 - Toàn thể cán bộ, viên chức trẻ (có độ tuổi ≤ 40) trong danh sách kèm theo.
- Nội dung đối thoại tập trung vào các vấn đề sau:
- Đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của giảng viên trẻ;
 - Đảm bảo chất lượng giảng dạy và NCKH của giảng viên trẻ;
 - Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ trẻ;
 - Chế độ đãi ngộ và trọng dụng người tài đối với cán bộ trẻ;
 - Vai trò trách nhiệm của cán bộ trẻ đối với Nhà trường trong hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học;
 - Hiến kế của cán bộ trẻ đối với các hoạt động của Nhà trường, đặc biệt là đối với tự chủ đại học, sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của Nhà trường.

Đề nghị Trường các đơn vị thông báo và tạo điều kiện để cán bộ, viên chức thuộc thành phần nêu trên tham dự đầy đủ.

Để buổi đối thoại hiệu quả, đề nghị các thành phần tham dự gửi trước câu hỏi về địa chỉ tochuccanbo@humg.edu.vn trước 17h00 ngày 24/04/2019 để bộ phận giúp việc tổng hợp báo cáo Ban tổ chức hội nghị để điều hành.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: HCTH, TCCB (09).

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS Trần Thanh Hải

**DANH SÁCH CÁN BỘ THAM GIA HỘI NGHỊ ĐỐI THOẠI
GIỮA LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG VÀ CÁN BỘ, VIÊN CHỨC TRẺ**

(Kèm theo Công văn số: 198/MĐC-TCCB ngày 22 tháng 4 năm 2019)

TT	Họ và tên	Đơn vị
1	Nguyễn Tiến Dũng	Ban Quản lý các dự án
2	Nguyễn Thị Sơn	Ban Quản lý các dự án
3	Vũ Thị Hiền	Bảo tàng Địa chất
4	Bùi Ngọc Quý	Bộ môn Bản đồ
5	Trần Quỳnh An	Bộ môn Bản đồ
6	Phạm Văn Hiệp	Bộ môn Bản đồ
7	Dương Anh Quân	Bộ môn Bản đồ
8	Trần Thị Tuyết Vinh	Bộ môn Bản đồ
9	Nguyễn Văn Lợi	Bộ môn Bản đồ
10	Nguyễn Danh Đức	Bộ môn Bản đồ
11	Trần Thị Trâm	Bộ môn Cơ lý thuyết
12	Nguyễn Huy Thế	Bộ môn Cơ lý thuyết
13	Bùi Thị Thuý	Bộ môn Cơ lý thuyết
14	Phạm Ngọc Chung	Bộ môn Cơ lý thuyết
15	Đinh Công Đạt	Bộ môn Cơ lý thuyết
16	Phạm Thị Hải Vân	Bộ môn Công nghệ phần mềm
17	Phạm Văn Đồng	Bộ môn Công nghệ phần mềm
18	Nguyễn Thế Lộc	Bộ môn Công nghệ phần mềm
19	Đỗ Anh Tuấn	Bộ môn Công nghệ phần mềm
20	Hồ Thị Thảo Trang	Bộ môn Công nghệ phần mềm
21	Hoàng Anh Đức	Bộ môn Công nghệ phần mềm
22	Nguyễn Thị Hữu Phương	Bộ môn Công nghệ phần mềm
23	Nguyễn Thị Thanh	Bộ môn Công nghệ phần mềm
24	Ngô Thị Kim Chi	Bộ môn Địa chất
25	Bùi Thị Thu Hiền	Bộ môn Địa chất
26	Nguyễn Hữu Hiệp	Bộ môn Địa chất
27	Hoàng Đình Quế	Bộ môn Địa chất
28	Đào Văn Nghiêm	Bộ môn Địa chất
29	Nguyễn Trường Tài	Bộ môn Địa chất
30	Phan Văn Bình	Bộ môn Địa chất
31	Vũ Anh Đạo	Bộ môn Địa chất
32	Phùng Hữu Hải	Bộ môn Địa chất công trình
33	Phạm Thị Ngọc Hà	Bộ môn Địa chất công trình
34	Vũ Thái Linh	Bộ môn Địa chất công trình
35	Dương Văn Bình	Bộ môn Địa chất công trình
36	Nguyễn Thành Dương	Bộ môn Địa chất công trình

TT	Họ và tên	Đơn vị
37	Nguyễn Văn Hùng	Bộ môn Địa chất công trình
38	Nguyễn Thị Thu Hằng	Bộ môn Địa chất dầu
39	Nguyễn Duy Mười	Bộ môn Địa chất dầu
40	Nguyễn Minh Hòa	Bộ môn Địa chất dầu
41	Bùi Thị Ngân	Bộ môn Địa chất dầu
42	Nguyễn Bách Thảo	Bộ môn Địa chất Thủy văn
43	Trần Vũ Long	Bộ môn Địa chất Thủy văn
44	Đào Đức Bằng	Bộ môn Địa chất Thủy văn
45	Đinh Hải Nam	Bộ môn Địa chính
46	Đặng Thị Hoàng Nga	Bộ môn Địa chính
47	Trần Xuân Miến	Bộ môn Địa chính
48	Nguyễn Thị Hiền	Bộ môn Địa chính
49	Phùng Minh Sơn	Bộ môn Địa chính
50	Trần Thị Thanh Thuý	Bộ môn Địa sinh thái và Công nghệ môi trường
51	Đỗ Thị Hải	Bộ môn Địa sinh thái và Công nghệ môi trường
52	Nguyễn Mai Hoa	Bộ môn Địa sinh thái và Công nghệ môi trường
53	Đỗ Cao Cường	Bộ môn Địa sinh thái và Công nghệ môi trường
54	Trần Anh Quân	Bộ môn Địa sinh thái và Công nghệ môi trường
55	Kiều Duy Thông	Bộ môn Địa vật lý
56	Trần Danh Hùng	Bộ môn Địa vật lý
57	Dương Văn Hào	Bộ môn Địa vật lý
58	Trương Thị Chinh	Bộ môn Địa vật lý
59	Vũ Hồng Dương	Bộ môn Địa vật lý
60	Trần Văn Hữu	Bộ môn Địa vật lý
61	Lê Xuân Thành	Bộ môn Điện khí hóa
62	Bùi Đình Thanh	Bộ môn Điện khí hóa
63	Ngô Thanh Tuấn	Bộ môn Điện khí hóa
64	Phạm Trung Sơn	Bộ môn Điện khí hóa
65	Hồ Việt Bun	Bộ môn Điện khí hóa
66	Bùi Thị Thu Hiền	Bộ môn Điện khí hóa
67	Đỗ Như Ý	Bộ môn Điện khí hóa
68	Nguyễn Thị Bích Hậu	Bộ môn Điện khí hóa
69	Đào Thị Thuý	Bộ môn Điện khí hóa
70	Đỗ Đức Thành	Bộ môn Điện khí hóa
71	Nguyễn Xuân Nhi	Bộ môn Điện khí hóa
72	Đoàn Thị Nam Phương	Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám
73	Trương Hoài Anh	Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám
74	Trần Thanh Hà	Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám
75	Trần Hồng Hạnh	Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám
76	Trần Phương Ly	Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám

TT	Họ và tên	Đơn vị
77	Lê Thanh Nghị	Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám
78	Phạm Thị Thanh Hòa	Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám
79	Nguyễn Tuấn Vương	Bộ môn Đường lối cách mạng của ĐCSVN
80	Lã Ngọc Linh	Bộ môn Giáo dục thể chất
81	Trần Lan Hương	Bộ môn Giáo dục thể chất
82	Nguyễn Huy Thông	Bộ môn Giáo dục thể chất
83	Đỗ Tiến Thiết	Bộ môn Giáo dục thể chất
84	Vũ Thị Hương Giang	Bộ môn Giáo dục thể chất
85	Nguyễn Trường Đông	Bộ môn Giáo dục thể chất
86	Chu Thị Hồng Hạnh	Bộ môn Giáo dục thể chất
87	Đỗ Việt Anh	Bộ môn Hình họa
88	Hoàng Văn Tài	Bộ môn Hình họa
89	Phạm Thị Mai Anh	Bộ môn Hình họa
90	Vũ Thị Minh Hồng	Bộ môn Hóa
91	Nguyễn Thị Thu Hiền	Bộ môn Hóa
92	Vũ Duy Thịnh	Bộ môn Hóa
93	Phạm Tiến Dũng	Bộ môn Hóa
94	Công Tiến Dũng	Bộ môn Hóa
95	Võ Thị Hạnh	Bộ môn Hóa
96	Nguyễn Việt Hùng	Bộ môn Hóa
97	Nguyễn Thị Kim Thoa	Bộ môn Hóa
98	Nguyễn Thị Kim Oanh	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
99	Phí Thị Kim Thư	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
100	Phạm Thị Hồng Hạnh	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
101	Lưu Thị Thu Hà	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
102	Nguyễn Tiến Hưng	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
103	Phạm Minh Hải	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
104	Dương Thị Nhân	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
105	Phạm Thu Hương	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
106	Lê Thị Thu Hồng	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
107	Nguyễn Thị Minh Thu	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
108	Nguyễn Thị Huyền Trang	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
109	Phan Minh Quang	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
110	Vũ Ngọc Thịnh	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp
111	Đỗ Anh Sơn	Bộ môn Khai thác hầm lò
112	Vũ Trung Tiến	Bộ môn Khai thác hầm lò
113	Đinh Thị Thanh Nhân	Bộ môn Khai thác hầm lò
114	Bùi Mạnh Tùng	Bộ môn Khai thác hầm lò
115	Phạm Đức Hưng	Bộ môn Khai thác hầm lò
116	Đào Văn Chi	Bộ môn Khai thác hầm lò

TT	Họ và tên	Đơn vị
117	Nguyễn Phi Hùng	Bộ môn Khai thác hầm lò
118	Nguyễn Văn Thịnh	Bộ môn Khai thác hầm lò
119	Đặng Quang Hưng	Bộ môn Khai thác hầm lò
120	Nguyễn Hồng Cường	Bộ môn Khai thác hầm lò
121	Lê Tiến Dũng	Bộ môn Khai thác hầm lò
122	Vũ Thái Tiến Dũng	Bộ môn Khai thác hầm lò
123	Nguyễn Văn Quang	Bộ môn Khai thác hầm lò
124	Đặng Phương Thảo	Bộ môn Khai thác hầm lò
125	Vũ Đình Hiếu	Bộ môn Khai thác lộ thiên
126	Nguyễn Anh Tuấn	Bộ môn Khai thác lộ thiên
127	Trần Quang Hiếu	Bộ môn Khai thác lộ thiên
128	Lê Quý Thảo	Bộ môn Khai thác lộ thiên
129	Lê Thị Hải	Bộ môn Khai thác lộ thiên
130	Phạm Văn Việt	Bộ môn Khai thác lộ thiên
131	Nguyễn Hoàng	Bộ môn Khai thác lộ thiên
132	Nguyễn Duy Huy	Bộ môn Khoa học máy tính
133	Nguyễn Thị Phương Bắc	Bộ môn Khoa học máy tính
134	Lê Hồng Anh	Bộ môn Khoa học máy tính
135	Đặng Văn Nam	Bộ môn Khoa học máy tính
136	Nguyễn Trần Tuấn	Bộ môn Khoan - Khai thác
137	Lê Quang Duyên	Bộ môn Khoan - Khai thác
138	Doãn Thị Trâm	Bộ môn Khoan - Khai thác
139	Nguyễn Văn Thành	Bộ môn Khoan - Khai thác
140	Nguyễn Tiến Hùng	Bộ môn Khoan - Khai thác
141	Trương Văn Từ	Bộ môn Khoan - Khai thác
142	Đặng Thị Vinh	Bộ môn Khoáng thạch và Địa hóa
143	Hà Thành Như	Bộ môn Khoáng thạch và Địa hóa
144	Tô Xuân Bản	Bộ môn Khoáng thạch và Địa hóa
145	Lê Thị Ngọc Tú	Bộ môn Khoáng thạch và Địa hóa
146	Nguyễn Hữu Trọng	Bộ môn Khoáng thạch và Địa hóa
147	Vũ Diệp Anh	Bộ môn Kinh tế cơ sở
148	Phạm Thu Trang	Bộ môn Kinh tế cơ sở
149	Nguyễn Thanh Thảo	Bộ môn Kinh tế cơ sở
150	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Bộ môn Kinh tế cơ sở
151	Vũ Thị Hiền	Bộ môn Kinh tế cơ sở
152	Bùi Minh Hoàng	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí
153	Nguyễn Duy Chính	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí
154	Nguyễn Thanh Tùng	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí
155	Trần Đức Huân	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí
156	Nguyễn Sơn Tùng	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí

TT	Họ và tên	Đơn vị
157	Kim Thị Cẩm Ánh	Bộ môn Kỹ thuật Điện - Điện tử
158	Vũ Đỗ Dũng	Bộ môn Kỹ thuật Điện - Điện tử
159	Hà Thị Chúc	Bộ môn Kỹ thuật Điện - Điện tử
160	Nguyễn Tiến Sỹ	Bộ môn Kỹ thuật Điện - Điện tử
161	Tổng Ngọc Anh	Bộ môn Kỹ thuật Điện - Điện tử
162	Đào Trung Thành	Bộ môn Kỹ thuật Môi trường
163	Nguyễn Thị Thu Huyền	Bộ môn Kỹ thuật Môi trường
164	Nguyễn Thị Hòa	Bộ môn Kỹ thuật Môi trường
165	Nguyễn Thị Hồng	Bộ môn Kỹ thuật Môi trường
166	Nguyễn Phương Đông	Bộ môn Kỹ thuật Môi trường
167	Trần Thị Ngọc	Bộ môn Kỹ thuật Môi trường
168	Bùi Văn Đức	Bộ môn Kỹ thuật Xây dựng
169	Phạm Thị Nhân	Bộ môn Kỹ thuật Xây dựng
170	Đặng Văn Phi	Bộ môn Kỹ thuật Xây dựng
171	Nguyễn Anh Dũng	Bộ môn Lọc hóa dầu
172	Nguyễn Mai Hà	Bộ môn Lọc hóa dầu
173	Phạm Trung Kiên	Bộ môn Lọc hóa dầu
174	Ngô Hà Sơn	Bộ môn Lọc hóa dầu
175	Trần Ngọc Tuấn	Bộ môn Lọc hóa dầu
176	Đào Anh Thư	Bộ môn Mạng máy tính
177	Phạm Đình Tân	Bộ môn Mạng máy tính
178	Trần Thị Thu Thuý	Bộ môn Mạng máy tính
179	Diêm Công Hoàng	Bộ môn Mạng máy tính
180	Đặng Xuân Điệp	Bộ môn Mạng máy tính
181	Phan Mạnh Tiến	Bộ môn Mạng máy tính
182	Nguyễn Văn Xô	Bộ môn Máy và Thiết bị Công nghiệp
183	Vũ Ngọc Trà	Bộ môn Máy và Thiết bị Công nghiệp
184	Nguyễn Thế Hoàng	Bộ môn Máy và Thiết bị Công nghiệp
185	Trần Viết Linh	Bộ môn Máy và Thiết bị Công nghiệp
186	Nguyễn Quốc Phi	Bộ môn Môi trường cơ sở
187	Hoàng Thị Chung	Bộ môn Môi trường cơ sở
188	Nguyễn Văn Bình	Bộ môn Môi trường cơ sở
189	Hạ Quang Hưng	Bộ môn Môi trường cơ sở
190	Nguyễn Thị Cúc	Bộ môn Môi trường cơ sở
191	Vũ Thị Lan Anh	Bộ môn Môi trường cơ sở
192	Phan Thị Mai Hoa	Bộ môn Môi trường cơ sở
193	Vũ Thanh Tâm	Bộ môn Ngoại ngữ
194	Nguyễn ánh Hoa	Bộ môn Ngoại ngữ
195	Trịnh Thị Vân	Bộ môn Ngoại ngữ
196	Nguyễn Thị Cúc	Bộ môn Ngoại ngữ

TT	Họ và tên	Đơn vị
197	Trần Thị Lan Hương	Bộ môn Nguyên lý chủ nghĩa Mác - Lê nin
198	Bùi Thị Thuỳ Dương	Bộ môn Nguyên lý chủ nghĩa Mác - Lê nin
199	Nguyễn Thị Bích Lệ	Bộ môn Nguyên lý chủ nghĩa Mác - Lê nin
200	Ngô Văn Hưởng	Bộ môn Nguyên lý chủ nghĩa Mác - Lê nin
201	Đào Thị Tuyết	bộ môn Pháp luật
202	Nguyễn Lê Hà Giang	bộ môn Pháp luật
203	Trần Văn Hiệp	Bộ môn QTKD Địa chất - Dầu khí
204	Lê Minh Thống	Bộ môn QTKD Địa chất - Dầu khí
205	Nguyễn Thu Hà	Bộ môn QTKD Địa chất - Dầu khí
206	Nguyễn Lan Hoàng Thảo	Bộ môn QTKD Địa chất - Dầu khí
207	Phạm Ngọc Tuấn	Bộ môn QTKD Địa chất - Dầu khí
208	Đồng Thị Bích	Bộ môn QTKD Mỏ
209	Nguyễn Ngọc Khánh	Bộ môn QTKD Mỏ
210	Lê Thị Thu Hường	Bộ môn QTKD Mỏ
211	Phan Thị Thuỳ Linh	Bộ môn QTKD Mỏ
212	Nguyễn Đức Thắng	Bộ môn QTKD Mỏ
213	Lê Đình Chiêu	Bộ môn QTKD Mỏ
214	Nguyễn Thị Hường	Bộ môn QTKD Mỏ
215	Phạm KiênTrung	Bộ môn QTKD Mỏ
216	Nguyễn Văn Thương	Bộ môn QTKD Mỏ
217	Lê Văn Chiến	Bộ môn QTKD Mỏ
218	Nguyễn Như Hùng	Bộ môn Sức bền vật liệu
219	Đỗ Ngọc Tú	Bộ môn Sức bền vật liệu
220	Phạm Tuấn Long	Bộ môn Sức bền vật liệu
221	Đinh Thị Thu Hà	Bộ môn Sức bền vật liệu
222	Nguyễn Nam Hòa	Bộ môn Sức bền vật liệu
223	Bùi Thị Thuyết	Bộ môn Sức bền vật liệu
224	Nguyễn Phùng Hưng	Bộ môn Thiết bị dầu khí và công trình
225	Nguyễn Thị Hải Yến	Bộ môn Thiết bị dầu khí và công trình
226	Nguyễn Thanh Tuấn	Bộ môn Thiết bị dầu khí và công trình
227	Khuong Thế Hùng	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò
228	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò
229	Trần Thị Vân Anh	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò
230	Hoàng Thị Thoa	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò
231	Phạm Thị Thanh Hiền	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò
232	Đỗ Mạnh An	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò
233	Nguyễn Khắc Du	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò
234	Bùi Thanh Tịnh	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò
235	Vũ Lan Phương	Bộ môn Tin học Cơ bản
236	Đặng QuốcTrung	Bộ môn Tin học Cơ bản

TT	Họ và tên	Đơn vị
237	Nguyễn Thị Hải Yến	Bộ môn Tin học Địa chất
238	Trương Xuân Bình	Bộ môn Tin học Địa chất
239	Võ Thị Thu Trang	Bộ môn Tin học Kinh tế
240	Phạm Thị Nguyệt	Bộ môn Tin học Kinh tế
241	Nguyễn Thu Hằng	Bộ môn Tin học Kinh tế
242	Vũ Thị Kim Liên	Bộ môn Tin học Kinh tế
243	Nguyễn Thế Bình	Bộ môn Tin học Kinh tế
244	Phạm Quang hiển	Bộ môn Tin học Kinh tế
245	Nguyễn Thị Phần	Bộ môn Tin học Trắc địa
246	Nguyễn Thị Mai Dung	Bộ môn Tin học Trắc địa
247	Trần Mai Hương	Bộ môn Tin học Trắc địa
248	Trần Trường Giang	Bộ môn Tin học Trắc địa
249	Nguyễn Thị Lan Hương	Bộ môn Toán
250	Phạm Tuấn Cường	Bộ môn Toán
251	Nguyễn Trường Thanh	Bộ môn Toán
252	Phạm Ngọc Anh	Bộ môn Toán
253	Nguyễn Thị Kim Sơn	Bộ môn Toán
254	Hoàng Ngự Huân	Bộ môn Toán
255	Lê Bích Phượng	Bộ môn Toán
256	Hà Hữu Cao Trình	Bộ môn Toán
257	Nguyễn Thế Lâm	Bộ môn Toán
258	Nguyễn Thu Hằng	Bộ môn Toán
259	Lê Thị Hương Giang	Bộ môn Toán
260	Nguyễn Thị Hiền	Bộ môn Toán
261	Nguyễn Thùy Linh	Bộ môn Toán
262	Nguyễn Gia Trọng	Bộ môn Trắc địa Cao cấp
263	Lê Thị Thanh Tâm	Bộ môn Trắc địa Cao cấp
264	Phạm Ngọc Quang	Bộ môn Trắc địa Cao cấp
265	Nguyễn Văn Lâm	Bộ môn Trắc địa Cao cấp
266	Trần Thị Thu Trang	Bộ môn Trắc địa Cao cấp
267	Nguyễn Hà	Bộ môn Trắc địa Công trình
268	Phạm Trung Dũng	Bộ môn Trắc địa Công trình
269	Nguyễn Thị Kim Thanh	Bộ môn Trắc địa Công trình
270	Trần Thùy Linh	Bộ môn Trắc địa Công trình
271	Võ Ngọc Dũng	Bộ môn Trắc địa Mô
272	Nguyễn Quốc Long	Bộ môn Trắc địa Mô
273	Phạm Văn Chung	Bộ môn Trắc địa Mô
274	Nguyễn Viết Nghĩa	Bộ môn Trắc địa Mô
275	Phạm Thị Lân	Bộ môn Trắc địa Mô
276	Cao Xuân Cường	Bộ môn Trắc địa Mô

TT	Họ và tên	Đơn vị
277	Lê Văn Cảnh	Bộ môn Trắc địa Mỏ
278	Trần Anh Tuấn	Bộ môn Trắc địa Phổ thông
279	Lê Ngọc Giang	Bộ môn Trắc địa Phổ thông
280	Trương Minh Hùng	Bộ môn Trắc địa Phổ thông
281	Phạm Minh Hải	Bộ môn Tự động hóa XN Mỏ và Dầu khí
282	Thái Hải Âu	Bộ môn Tự động hóa XN Mỏ và Dầu khí
283	Phạm Thị Thanh Loan	Bộ môn Tự động hóa XN Mỏ và Dầu khí
284	Uông Quang Tuyến	Bộ môn Tự động hóa XN Mỏ và Dầu khí
285	Đào Hiếu	Bộ môn Tự động hóa XN Mỏ và Dầu khí
286	Phan Thị Mai Phương	Bộ môn Tự động hóa XN Mỏ và Dầu khí
287	Phùng Văn Trang	Bộ môn Tự động hóa XN Mỏ và Dầu khí
288	Nguyễn Thế Lực	Bộ môn Tự động hóa XN Mỏ và Dầu khí
289	Trần Thị Phúc An	Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh
290	Đỗ Thị Vân Hà	Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh
291	Lê Thị Yến	Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh
292	Lê Việt Hà	Bộ môn Tuyển khoáng
293	Trần Trung Tới	Bộ môn Tuyển khoáng
294	Trần Văn Được	Bộ môn Tuyển khoáng
295	Phạm Thị Nhung	Bộ môn Tuyển khoáng
296	Nguyễn Mạnh Hùng	Bộ môn Vật lý
297	Tổng Bá Tuấn	Bộ môn Vật lý
298	Đỗ Thị Hồng Hải	Bộ môn Vật lý
299	Đào Việt Thắng	Bộ môn Vật lý
300	Nguyễn Xuân Chung	Bộ môn Vật lý
301	Trần Thị Hà	Bộ môn Vật lý
302	Nguyễn Thị Hậu	Bộ môn Vật lý
303	Đinh Văn Thiên	Bộ môn Vật lý
304	Bùi Hữu Nguyên	Bộ môn Vật lý
305	Đặng Trung Thành	Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ
306	Nguyễn Duyên Phong	Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ
307	Đặng Văn Kiên	Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ
308	Đào Viết Đoàn	Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ
309	Trần Tuấn Minh	Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ
310	Trần Mạnh Hùng	Bộ môn Xây dựng Hạ tầng Cơ sở
311	Vũ Minh Ngan	Bộ môn Xây dựng Hạ tầng Cơ sở
312	Nguyễn Trọng Dũng	Bộ môn Xây dựng Hạ tầng Cơ sở
313	Phạm Đức Thọ	Bộ môn Xây dựng Hạ tầng Cơ sở
314	Ngô Thị Hương Trang	Bộ môn Xây dựng Hạ tầng Cơ sở
315	Bùi Anh Thắng	Bộ môn Xây dựng Hạ tầng Cơ sở
316	Trần Thị Khánh Vân	Bộ môn Quản trị doanh nghiệp Mỏ

TT	Họ và tên	Đơn vị
317	Nguyễn Thị Thanh Loan	Bộ môn Tự động hóa XN Mỏ và DK
318	Phạm Thị Thanh Hải	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí
319	Lê Thị Hồng Thắng	Bộ môn Máy và Thiết bị Công nghiệp
320	Dương Thị Hồng Đài	Đảm bảo chất lượng giáo dục
321	Trần Văn Hiệp	Đảm bảo chất lượng giáo dục
322	Nguyễn Thị Thu Hà	Phòng Cơ sở vật chất
323	Tạ Văn Minh	Phòng Cơ sở vật chất
324	Đoàn Thị Kim Quy	Phòng Cơ sở vật chất
325	Ninh Ngọc Cương	Phòng Cơ sở vật chất
326	Lê Tiến Dũng	Phòng Cơ sở vật chất
327	Nguyễn Thế	Phòng Cơ sở vật chất
328	Trần Thị Hương	Phòng Cơ sở vật chất
329	Nguyễn Đình Cường	Phòng Cơ sở vật chất
330	Trần Thị Thu Huyền	Phòng Cơ sở vật chất
331	Đỗ Thị Dung	Phòng Cơ sở vật chất
332	Nguyễn Duy Hiệp	Phòng Cơ sở vật chất
333	Nguyễn Thị Thúy	Phòng Cơ sở vật chất
334	Đào Thị Thơm	Phòng Công tác Chính trị - Sinh viên
335	Nguyễn Thuỳ Linh	Phòng Công tác Chính trị - Sinh viên
336	Trương Thuý Hà	Phòng Công tác Chính trị - Sinh viên
337	Phan Thị Thúy	Phòng Công tác Chính trị - Sinh viên
338	Chu Thị Thúy Nga	Phòng Công tác Chính trị - Sinh viên
339	Phạm Thị Nguyên	Phòng Đào tạo Đại học
340	Bùi Thị Mai	Phòng Đào tạo Đại học
341	Lại Kim Cương	Phòng Đào tạo Đại học
342	Nguyễn Quốc Dũng	Phòng Đào tạo Đại học
343	Hồ Văn Quân	Phòng Đào tạo Đại học
344	Đào Duy Nam	Phòng Đào tạo Đại học
345	Nguyễn Thị Vân	Phòng Đào tạo Sau Đại học
346	Phạm Ngọc Hà	Phòng Đào tạo Sau Đại học
347	Nguyễn Minh Thu	Phòng Hành chính - Tổng hợp
348	Nguyễn Ngọc Dương	Phòng Hành chính - Tổng hợp
349	Nguyễn Thị Dàng	Phòng Hành chính - Tổng hợp
350	Hàn Văn Tường	Phòng Hành chính - Tổng hợp
351	Chu Thế Mạnh	Phòng Hành chính - Tổng hợp
352	Nguyễn Thị Thắm	Phòng Hành chính - Tổng hợp
353	Vũ Hội Khánh Hà	Phòng Hành chính - Tổng hợp
354	Đặng Quang Tuyến	Phòng Hành chính - Tổng hợp
355	Trần Thị Lan Phương	Phòng Hành chính - Tổng hợp
356	Nguyễn Thị Phương Thảo	Phòng Hợp tác Quốc tế

TT	Họ và tên	Đơn vị
357	Phạm Thị Phương Chi	Phòng Kế hoạch Tài chính
358	Phạm Thị Thu Thủy	Phòng Kế hoạch Tài chính
359	Cao Thu Hoài	Phòng Kế hoạch Tài chính
360	Nguyễn Thị Phương Thảo	Phòng Kế hoạch Tài chính
361	Đỗ Thủy Trà My	Phòng Kế hoạch Tài chính
362	Phạm Tuyết Mai	Phòng Kế hoạch Tài chính
363	Hoàng Thu Hằng	Phòng Khoa học Công nghệ
364	Nguyễn Thanh Hải	Phòng Khoa học Công nghệ
365	Phạm Đức Nghiệp	Phòng Khoa học Công nghệ
366	Đỗ Thanh Dũng	Phòng Khoa học Công nghệ
367	Đoàn Hồng Thắng	Phòng Quan hệ công chúng và Doanh nghiệp
368	Đoàn Thị Duyên	Phòng Quan hệ công chúng và Doanh nghiệp
369	Nguyễn Thị Biên	Phòng Quan hệ công chúng và Doanh nghiệp
370	Phạm Thị Thu Hường	Phòng Quan hệ công chúng và Doanh nghiệp
371	Nguyễn Thế Anh	Phòng Quan hệ công chúng và Doanh nghiệp
372	Phạm Hữu Lợi	Phòng TN CN và xử lý số liệu
373	Trần Thị Hải Vân	Phòng TN CN và xử lý số liệu
374	Đào Thị Hồng Thắm	Phòng TN CN và xử lý số liệu
375	Hà Thị Liễu	Phòng Tổ chức - CánBộ
376	Đoàn Nguyễn Thanh Hương	Phòng Tổ chức - CánBộ
377	Lê Thị Thu	Phòng Tổ chức - CánBộ
378	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Phòng Xuất bản
379	Võ Thị Công Chính	Phòng Xuất bản
380	Trịnh Trọng An	Phòng Xuất bản
381	Nguyễn Quang Thắng	Tổ máy Trắc địa
382	Nguyễn Thị Mến	Tổ máy Trắc địa
383	Cù Thị Thu Hà	Tổ máy Trắc địa
384	Nguyễn Thị Thu Thủy	Trạm Y tế
385	Mai Ngọc Liên	Trạm Y tế
386	Nguyễn Thị Nga	Trung tâm Dịch vụ
387	Đỗ Khắc Điệp	Trung tâm Dịch vụ
388	Nguyễn Thị Sim	Trung tâm Dịch vụ
389	Nguyễn Thị Chi	Trung tâm Dịch vụ
390	Vũ Thị Phương Thùy	Trung tâm Dịch vụ
391	Nguyễn Thị Hồng	Trung tâm Dịch vụ
392	Quách Thị Thu Phương	Trung tâm Dịch vụ
393	Hà Tú Hương	Trung tâm Dịch vụ
394	Lê Thị Thanh Xuân	Trung tâm Dịch vụ
395	Phạm Thị Thanh Tâm	Trung tâm Dịch vụ
396	Trần Thị Thu Hiền	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học

TT	Họ và tên	Đơn vị
397	Vũ Thị Hoài Thu	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học
398	Đỗ Thị Thanh Thủy	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học
399	Ngô Huyền Giang	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học
400	Trịnh Thế Lực	Trung tâm Phân tích, Thí nghiệm Công nghệ cao
401	Hoàng Thị Thu Hằng	Trung tâm Thông tin - Thư viện
402	Ngô Thị Thanh Hương	Trung tâm Thông tin - Thư viện
403	Phan Thị Phụng	Trung tâm Thông tin - Thư viện
404	Hoàng Thị Thuý	Trung tâm Thông tin - Thư viện
405	Hoàng Thị Hiền	Trung tâm Thông tin - Thư viện
406	Hoàng Thị Nga	Trung tâm Thông tin - Thư viện
407	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Trung tâm Thông tin - Thư viện
408	Đỗ Lệ Chi	Trung tâm Thông tin - Thư viện
409	Trần Văn Duy	Trung tâm Thông tin - Thư viện
410	Nguyễn Quang Phú	Trung tâm Thông tin - Thư viện
411	Đặng Ngọc Cương	Trung tâm Thông tin - Thư viện
412	Nguyễn Hữu Độ	Trung tâm Thông tin - Thư viện
413	Nguyễn Duy Hiếu	Trung tâm Thông tin - Thư viện
414	Đỗ Thị Muồng	Trung tâm Thông tin - Thư viện
415	Nguyễn Thị Thu Thảo	Văn phòng đảng - đoàn thể
416	Nguyễn Văn Anh	Văn phòng đảng - đoàn thể
417	Vũ Thu Hương	Văn phòngChương trình tiên tiến
418	Đào Thị Hiền	VP khoa Cơ - Điện
419	Nguyễn Thị Liên	VP khoa Cơ - Điện
420	Nguyễn Thị Loan	VP Khoa Công nghệ thông tin
421	Hà Thị Hiến	VP khoa Đại học Đại cương
422	Nguyễn Thu Thủy	VP khoa Dầu khí
423	Phan Thị Thuý Dương	VP khoa Địa chất
424	Nguyễn Thị Thu Dung	VP khoa Kinh tế và quản trị kinh doanh
425	Phan Thùy Linh	VP khoa Kinh tế và quản trị kinh doanh
426	Nguyễn Thu Hương	VP khoa Lý luận chính trị
427	Nguyễn Thị Hậu	VP khoa Môi trường
428	Hoàng Thu Trang	VP khoa Môi trường
429	Lê Thị Định	VP khoa QĐQP
430	Tạ Thị Thu Hường	VP khoa Trắc địa
431	Nguyễn Thị Hà	VP khoa Trắc địa
432	Nguyễn Thị Hương	VP khoa Xây dựng
433	Phạm Thanh Huyền	VP khoa Xây dựng
434	Lê Thị Hồng Diệp	Xưởng Cơ - Điện